

Số:

Tu Mơ Rông, ngày tháng năm 2023

BÁO CÁO

Công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo Quý I và nhiệm vụ, giải pháp thực hiện công tác Quý II năm 2023

Thực hiện Luật Khiếu nại ngày 11 tháng 11 năm 2011; Luật Tố cáo ngày 12 tháng 6 năm 2018; Thực hiện Thông tư số 02/2021/TT-TTCP, ngày 22/3/2021 của Thanh tra Chính phủ quy định chế độ báo cáo công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng;

Ủy ban nhân dân huyện báo cáo về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo quý I và nhiệm vụ, giải pháp thực hiện công tác quý II năm 2023, cụ thể như sau:

I. TÌNH HÌNH KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

1. Tình hình khiếu nại, tố cáo

Trong quý I năm 2023 tại Trụ sở Tiếp công dân và các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện chưa có lượt công dân tới khiếu nại, tố cáo; tiếp nhận 0 đơn thư khiếu nại, 0 đơn thư tố cáo, 0 đơn kiến nghị. So với quý I năm 2022 không có sự thay đổi về lượt tiếp công dân và tiếp nhận đơn thư khiếu nại; tăng 0 đơn kiến nghị, phản ánh.

2. Nguyên nhân của tình hình khiếu nại, tố cáo: Không.

II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, XỬ LÝ ĐƠN, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

1. Công tác tiếp công dân (Biểu số 01/TCD, 02/TCD)

a) Kết quả tiếp công dân

- Tổng số lượt tiếp, số người được tiếp: 0
- Số vụ việc (tiếp lần đầu, tiếp nhiều lần): 0
- Số đoàn đông người được tiếp (số đoàn, số người, tiếp lần đầu, tiếp nhiều lần), của thủ trưởng (trực tiếp và ủy quyền); của cơ quan, đơn vị tiếp công dân: 0

b) Phân loại đơn, vụ việc qua tiếp công dân

- Phân loại theo nội dung (tổng số đơn, số vụ việc);
- + Khiếu nại: 0
- + Tố cáo: 0 đơn
- + Phản ánh, kiến nghị: 0 đơn

- Phân loại theo thẩm quyền giải quyết;
- + Thuộc thẩm quyền (số đơn, số vụ việc): 0
- + Không thuộc thẩm quyền (số đơn, số vụ việc): 0 đơn.

2. Tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn (Biểu số 01/XLD, 02/XLD, 03/XLD, 04/XLD)

a) Tổng số đơn: Kỳ trước chuyển sang, tiếp nhận trong kỳ

- Số đơn đã xử lý/Tổng số đơn tiếp nhận: 0 đơn
- Số đơn, số vụ việc, đủ điều kiện xử lý: 0

b) Phân loại, xử lý đơn

- Phân loại theo nội dung:
 - + Số đơn, số vụ việc khiếu nại: 0
 - + Số đơn, số vụ việc tố cáo: 0 đơn.
 - + Số đơn, số vụ việc kiến nghị, phản ánh: 01 đơn.
- Phân loại theo tình trạng giải quyết
 - + Số đơn, số vụ việc đã giải quyết: 0 đơn
 - + Số đơn, số vụ việc đang giải quyết: 0
 - + Số đơn, số vụ việc chưa giải quyết: 0

c) Kết quả xử lý đơn

- Số đơn, số vụ việc thuộc thẩm quyền: 0
- Số đơn, số vụ việc không thuộc thẩm quyền: 0 đơn.

3. Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh thuộc thẩm quyền (Biểu số 01/KQGQ, 02/KQGQ, 03/KQGQ, 04/KQGQ)

a) Kết quả giải quyết khiếu nại (Biểu số 01/KQGQ, 02/KQGQ)

- Tổng số đơn, số vụ việc đã giải quyết/tổng số đơn, số vụ việc phải giải quyết: 0; tỷ lệ giải quyết: 0

- Tổng hợp quyết định giải quyết khiếu nại đã thu hồi cho Nhà nước, trả lại cho tập thể cá nhân, kiến nghị xử lý trách nhiệm, chuyển cơ quan điều tra: 0

- Phân tích kết quả giải quyết đối với các vụ việc khiếu nại lần đầu, lần 2, việc chấp hành thời hạn giải quyết khiếu nại: Không.

- Kết quả thực hiện quyết định giải quyết khiếu nại: Không.

b) Kết quả giải quyết tố cáo (03/KQGQ, 04/KQGQ)

- Tổng số đơn, số vụ việc đã giải quyết/tổng số đơn, vụ việc phải giải quyết: 0/0 đơn; tỷ lệ giải quyết: 100%

- Tổng hợp kết luận nội dung tố cáo đã thu hồi cho Nhà nước, trả lại cho tập thể cá nhân, kiến nghị xử lý trách nhiệm: Không

- Phân tích kết quả giải quyết đối với các vụ việc tố cáo lần đầu, tố cáo tiếp, việc chấp hành thời hạn giải quyết tố cáo: Không.

- Kết quả thực hiện kết luận nội dung tố cáo: Số kết luận phải thực hiện, số kết luận đã thực hiện xong; số tiền, đất đã thu hồi cho nhà nước, trả lại cho tập thể cá nhân; số người đã bị xử lý trách nhiệm: Không.

c) Kết quả giải quyết kiến nghị, phản ánh:

- Tổng số vụ việc/nội dung kiến nghị, phản ánh số vụ việc/nội dung đã giải quyết: Không.

- Tổng hợp kết luận nội dung kiến nghị, phản ánh đã thu hồi cho Nhà nước: Không.

- Phân tích kết quả giải quyết đối với các vụ việc khiếu nại lần đầu, lần 2, việc chấp hành thời hạn giải quyết khiếu nại: Không.

- Kết quả thực hiện kết luận nội dung kiến nghị, phản ánh: Số kết luận phải thực hiện: Không

4. Bảo vệ người tố cáo (nếu có): Không.

III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

1. Ưu điểm

- UBND huyện và các ban, ngành, UBND các xã có sự quan tâm đối với công tác tiếp công dân, đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, điều hành trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

- Công tác tuyên truyền, phổ biến các văn bản pháp luật trong lĩnh vực tiếp công dân, tiếp nhận, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân được triển khai trên địa bàn huyện.

2. Tồn tại, hạn chế, nguyên nhân

Bên cạnh những kết quả đạt được nêu trên, công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo cũng còn một số nhược điểm, tồn tại như:

- Công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về khiếu nại tố cáo đã được quan tâm triển khai thực hiện nhưng hình thức tuyên truyền, phổ biến chưa phong phú chủ yếu tuyên truyền miệng thông qua báo cáo viên nên chưa thực sự thu hút được đông đảo quần chúng tham gia.

- Đội ngũ công chức làm công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư, khiếu nại tại các cơ quan, đơn vị và UBND các xã hầu hết là kiêm nhiệm nên việc tham mưu, xử lý ở một số đơn vị còn lúng túng.

IV. DỰ BÁO TÌNH HÌNH

Trong thời gian tới, dự báo tình hình khiếu nại, tố cáo của công dân trên địa bàn huyện có khả năng tăng do trình độ nhận thức pháp luật, nhất là các văn bản quy định trong lĩnh vực tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo nhân dân tiếp nhận còn hạn chế, công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật chưa

thường xuyên. Vì vậy, các cơ quan, đơn vị và UBND các xã cần chỉ đạo sát với tình hình thực tế, xử lý đơn thư đúng quy định pháp luật, dứt điểm, có lý, có tình đối với các vụ việc liên quan (nếu có), không để người khiếu nại bức xúc kéo dài có nguy cơ tạo “điểm nóng”, khiếu nại, tố cáo vượt cấp. Đồng thời, triển khai công tác tuyên truyền rộng khắp, bằng nhiều hình thức đa dạng, dễ hiểu, dễ nắm bắt và xác định công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo là nhiệm vụ của tất cả các cơ quan, đoàn thể, của mỗi cán bộ, công chức, người lao động.

V. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU TRONG KỲ TIẾP THEO

Nhiệm vụ chủ yếu trong thời gian tới là tạo điều kiện thuận lợi cho công dân thực hiện quyền khiếu nại, tố cáo; chủ động kịp thời xử lý các vụ việc khiếu nại, tố cáo, đặc biệt là các vụ việc khiếu kiện đông người, gay gắt, phức tạp; kiểm soát tốt tình hình khiếu nại, tố cáo, đảm bảo quyền dân chủ của công dân, không để xảy ra “điểm nóng”; đối với các vụ việc phát sinh mới, tập trung giải quyết triệt để. Tiếp tục rà soát giải quyết dứt điểm các vụ việc tồn đọng, bức xúc, kéo dài. Tổ chức thực hiện dứt điểm các quyết định giải quyết khiếu nại, quyết định xử lý tố cáo đã có hiệu lực thi hành. Để thực hiện nhiệm vụ trên, Thủ trưởng các cơ quan đơn vị, Chủ tịch UBND các xã cần tập trung tổ chức thực hiện đồng bộ các giải pháp chủ yếu sau đây:

1. Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc Chỉ thị 35-CT/TW của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo.

2. Tiếp tục tổ chức đẩy mạnh công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật nhất là Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo và các văn bản hướng dẫn thi hành; chú trọng bố trí cơ sở vật chất đảm bảo phục vụ tốt cho công tác tiếp công dân.

3. Quan tâm củng cố, kiện toàn, tập huấn, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ làm công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo theo hướng chuyên nghiệp, ổn định.

4. Giải quyết kịp thời các vụ khiếu nại, tố cáo phát sinh thuộc thẩm quyền không để tình trạng đơn thư tồn đọng, kéo dài trên địa bàn huyện. Chỉ đạo Thanh tra huyện tiếp tục hướng dẫn nghiệp vụ giải quyết khiếu nại, tố cáo cho UBND các xã để tránh tình trạng đơn thư vượt cấp, đông người kéo dài.

5. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra chấp hành pháp luật về khiếu nại, tố cáo nhằm chấn chỉnh các tồn tại, hạn chế trong lĩnh vực công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân, phát huy hơn nữa vai trò, trách nhiệm của các cơ quan, ban, ngành trong quá trình thực hiện công tác này.

6. Chủ tịch UBND các xã, Thủ trưởng các phòng, ban liên quan phải xem xét bố trí cán bộ, công chức có năng lực, trách nhiệm làm công tác tiếp dân, tiếp nhận và tham mưu giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo; tăng cường kiểm tra, đôn đốc, nhắc nhở cán bộ làm tốt công tác tiếp dân cũng như tham mưu giải

quyết tốt những đơn thư khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền, công khai việc tiếp nhận và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo.

7. Phối hợp cùng với các cơ quan, đơn vị ngành dọc cùng cấp có liên quan trong công tác thanh tra, kiểm tra và công tác tuyên truyền pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

8. Thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra đột xuất theo chỉ đạo của các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

VI. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT: Không.

Trên đây là báo cáo tình hình tiếp công dân; giải quyết khiếu nại, tố cáo quý I và nhiệm vụ, giải pháp thực hiện công tác quý II năm 2023 của UBND huyện Tu Mơ Rông./.

Nơi nhận:

- Thanh tra tỉnh;
- TT. Huyện ủy;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Thanh tra huyện;
- Lưu: VT, TH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Võ Trung Mạnh